

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2025/HSST
Ngày: 16-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Chí.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Bà Phan Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Hoàng V**, sinh ngày: 18/12/1996.

Nơi thường trú: ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân P (đã chết) và bà Võ Thị Ngọc P1; Bản thân chưa có vợ, con (chung sống như vợ chồng với Thái Thị Ngọc Y); Tiền án: Bản án số 94/2020/HS-ST, ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2023, chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1/ Lê Hoàng D, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2/ Lê Hoàng T, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

3/ Thái Thị Ngọc Y, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

4/ Huỳnh Tấn N, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

5/ Trần Đoàn Vi K, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/02/2025, Trịnh Hoàng V thuê một thanh niên chạy G chở đến khu vực gần bến xe Q, Tp . để mua của đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ 04 tép ma túy, loại Methamphetamine với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, bị cáo đem ma túy vừa mua về căn nhà trọ của mình tại địa chỉ Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà trọ của bị cáo. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà trọ có 02 người gồm: Trịnh Hoàng V và Thái Thị Ngọc Y. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện: Phía bên dưới sào móc quần áo trên nền gạch sàn nhà có 01 túi đeo chéo màu nâu, bên trong túi đeo chéo có 1 túi đựng dụng cụ loại nhỏ, bằng vải, màu đen, hình chữ nhật có chứa 01 tép ma túy; 03 tép ma túy nằm rải rác trên nền gạch trong phòng vệ sinh; 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, đầu có gắn ống nhựa chưa qua sử dụng; 16 (mười sáu) ống thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas mini màu xanh trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khò màu trắng nâu đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa nắp màu trắng. Công an xã L tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các chất nghi là ma túy và gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 24/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

1. Bì thư ký hiệu M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,4894 gam, loại: Methamphetamine.

2. Bì thư ký hiệu M2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1280 gam, loại: Methamphetamine.

H lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3444 gam (bì thư ký hiệu M1); 0,1005 gam (bì thư có ký hiệu M2) và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong./.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSCG, ngày 03/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Hoàng V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,4449 gam, loại Methamphetamine, do là chất cấm, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) hộp vải màu đen, hình chữ nhật, kích thước khoảng 15cm x 20cm; 01 (một) túi da đeo chéo màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, đầu có gắn ống nhựa chưa qua sử dụng; 16 (mười sáu) ống thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa nắp màu trắng, đây là các dụng cụ bị cáo sử dụng để tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) bình gas mini màu xanh trắng đã qua sử dụng và 01 (một) đầu khò màu trắng nâu đã qua sử dụng; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng không yêu cầu nhận lại và giá trị sử dụng không lớn, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu S và 01 (một) điện thoại di động màu tím, đen, hiệu Realme là tài sản cá nhân bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đề nghị hoàn trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng nhìn nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hoàng V khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 10 giờ ngày 15/02/2025, bị cáo V đến khu vực Quận H, Tp Hồ Chí Minh gặp đối tượng không rõ nhân thân để mua 04 (bốn) tép ma túy với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, bị cáo V đem ma túy về căn nhà trọ của mình cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã L kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản tạm giữ số ma túy bị cáo tàng trữ. Theo Kết luận giám định số: 87/KL-KTHS ngày 24/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,6174 gam, loại Methamphetamine. Ma túy bị cáo tàng trữ là loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy . . ., nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: theo Bản án số 94/2020/HS-ST, ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt Trịnh Hoàng V 04 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2023, thì ngày 15/02/2025 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm

tội với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với hành vi tàng trữ 16 (mười sáu) ống thủy tinh, bị cáo khai nhận là dùng để chế tạo “Nỏ” là dụng cụ dùng sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên quá trình thực nghiệm điều tra, bị cáo không chế tạo được. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý bị cáo về hành vi “*Sản xuất dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” là có căn cứ. Đối với chị Thái Thị Ngọc Y, là người chung sống như vợ chồng với bị cáo, nhưng chị Y không biết việc bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; đối với anh Lê Hoàng T và ông Lê Hoàng D là quản lý và chủ căn nhà trọ cho bị cáo thuê, khi bị cáo tàng trữ ma túy trong nhà thì ông D và anh T không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp. Đối với đối tượng không rõ nhân thân, theo bị cáo khai nhận là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Phường A, Quận H, Tp ., hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đã có Công văn số 1769/CSĐT, ngày 13/5/2025 thông báo đến Công an phường A, Quận H, Tp . để xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về tang vật thu giữ: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật thu giữ như sau:

[8.1] Đối với ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4449 gam, loại Methamphetamine, do là chất cấm, nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) hộp vải màu đen, hình chữ nhật, kích thước khoảng 15cm x 20cm; 01 (một) túi da đeo chéo màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, đầu có gắn ống nhựa chưa qua sử dụng; 16 (mười sáu) ống thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa nắp màu trắng, đây là các dụng cụ bị cáo sử dụng để tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) bình gas mini màu xanh trắng đã qua sử dụng và 01 (một) đầu khò màu trắng nâu đã qua sử dụng; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng, là vật dụng dùng trong sinh hoạt, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội,

nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu S và 01 (một) điện thoại di động màu tím, đen, hiệu Realme là tài sản cá nhân bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoàng V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Hoàng V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/02/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4449 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) hộp vải màu đen, hình chữ nhật, kích thước khoảng 15cm x 20cm; 01 (một) túi da đeo chéo màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, đầu có gắn ống nhựa chưa qua sử dụng; 16 (mười sáu) ống thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas mini màu xanh trắng đã qua sử dụng và 01 (một) đầu khò màu trắng nâu đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa nắp màu trắng.

Hoàn trả cho bị cáo Trịnh Hoàng V1: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu S và 01 (một) điện thoại di động màu tím, đen, hiệu Realme.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKSCG, ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- CA Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Giuộc, ngày 16 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Chí.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS, ngày 03/6/2025 đối với bị cáo: Trịnh Hoàng Vũ.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoàng Vũ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Trịnh Hoàng Vũ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/02/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4449 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) hộp vải màu đen, hình chữ nhật, kích thước khoảng 15cm x 20cm; 01 (một) túi da đeo chéo màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, đầu có gắn ống nhựa chưa qua sử dụng; 16 (mười sáu) ống thủy tinh màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng chưa qua sử dụng; 01 (một) hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas mini màu xanh trắng đã qua sử dụng và 01 (một) đầu khò màu trắng nâu đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa nắp màu trắng.

Hoàn trả cho bị cáo Trịnh Hoàn Vũ: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung và 01 (một) điện thoại di động màu tím, đen, hiệu Realme.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKSCG, ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ

NGUYỄN MINH CHÍ – ĐẶNG VĂN VŨNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO